Cảm biến tiệm cận Điện dung Nhiệt độ cao Loại ECH, M30

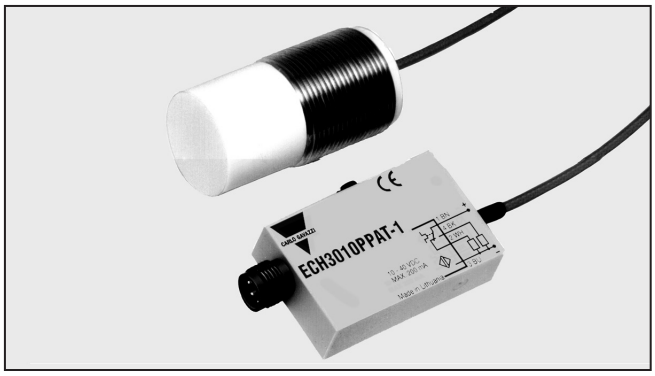

- **Đối với các ứng dụng nhiệt độ, từ -196 ° C đến + 180 ° C**
- **Đường kính cảm biến: M30, teflon và thép không gỉ**
- **Khoảng cách cảm biến có thể điều chỉnh: 4 đến 15 mm, nhà máy đặt cho 10 mm**
- **Nguồn cấp: 10 to 40 VDC**
- **Đầu ra: bóng bán dẫn NPN hoặc PNP, thực hiện và ngắt chuyển mạch**
- **Bảo vệ: Phân cực ngược, ngắn mạch, quá độ**
- **Đèn LED chỉ báo cho ngõ ra BẬT**
- **Bộ khuếch đại và cảm biến riêng biệt**
- **Cắm kết nối**

Mô tả sản phẩm

Công tắc tiệm cận điện dung để lắp lồi với đầu ra cực thu hở NPN hoặc PNP. Cảm biến được cung cấp một đầu cảm biến teflon riêng biệt trong M30 để ứng dụng nhiệt độ trong phạm vi -196 ° C và + 180 ° C nhiệt độ môi trường xung quanh, ví dụ: phát hiện hạt nhựa / hạt nhựa trong máy ép nhựa và thiết bị sấy khô, và phát hiện sáp nóng được sử dụng trong ví dụ: Sản xuất ô tô.

Mã đặt hàng

ECH 3010 PPA T-1

- **Công tắc tiệm cận điện dung**
- **Đường kính vỏ**
- **Khoảng cách hoạt động định mức (mm)**
- **Loại ngõ ra**
- **Chất liệu vỏ**
- **Loại kết nối**

Loại lựa chọn

Đường kính vỏ	Khoảng cách hoạt động định mức (S_n)	Mã đặt hàng NPN Make & break switching	Mã đặt hàng PNP Make & break switching
M30	4 to 15 mm	**ECH 3010 NPAT-1**	**ECH 3010 PPAT-1**

Thông số kỹ thuật

Điện áp hoạt động định mức (U_e)	12 to 36 VDC
(U_B)	10 to 40 VDC (ripple incl.)
Ripple	≤ 25%
Dòng điện cấp không tải (I_o)	≤ 12 mA
Dòng điện hoạt động định mức (I_e)	≤ 200 mA
Dòng điện trạng thái OFF (I_r)	≤ 100 µA
Điện áp drop (U_d)	≤ 2.0 V
Bảo vệ	Phân cực ngược, ngắn mạch, quá độ
Điện áp quá độ	≤ 1 kV/0.5 J (prepared)
Tần số của chu kỳ hoạt động (f)	5 xung mỗi s
Chỉ báo đầu ra BẬT	LED, vàng
Khoảng cách hoạt động định mức (S_n) (điều chỉnh)	4 đến 15 mm nhà máy đặt: 10 mm Đối tượng tham khảo: Thép tấm nối đất. Các đối tượng khác: Tham khảo "Các yếu tố giảm thiểu", Thông tin kĩ thuật.
Khoảng cách hoạt động được đảm bảo (S_a)	$0 < S_a < 0.81 \times S_n$
Độ chính xác lặp lại (R)	<10%

Độ trễ (H) (Differential travel)	1 đến 20% khoảng cách phát hiện
Bảo vệ-EMC	
IEC 1000-4-2/EN 61000-4-2	± 4 kV contact discharge ± 8 kV air discharge
IEC 1000-4-3/EN 61000-4-3	> 10 V/m
IEC 1000-4-4/EN 61000-4-4	2 kV
IEC 1000-4-6/EN 61000-4-6	> 10 V_{rms}*
Khoảng cách hoạt động hiệu quả(I_r)	$0.9 \times S_n \le S_r \le 1.1 \times S_n$
Khoảng cách hoạt động có thể sử dụng (S_u)	$0.9 \times S_r \le S_u \le 1.1 \times S_r$
Nhiệt độ môi trường xung quanh	
Amplifier	
Hoạt động	-25° to +70°C (-13° to +158°F)
Bảo quản	-30° to +80°C (-22° to +176°F)
Cảm biến	
Hoạt động	-196° to +180°C (-321° to +356°F)
Bảo quản	-196° to +180°C (-321° to +356°F)
Cáp	-55° to +200°C(-67° to +392°F)
Mức độ bảo vệ	IP 67 (Nema 1, 3, 4, 6, 13)
Chất liệu vỏ	
Khuếch đại	Polyester nhiệt dẻo màu vàng
Cảm biến	Teflon
Ren cảm biến	M30 x 1.5 stainless steel AISI 304

* Không quan sát được xung quanh tần số dao động: 0,15 - 1 MHz

CARLO GAVAZZI

Thông số kỹ thuật tiếp theo.

Cáp (cảm biến)	1 m teflon (shielded)	**Mô-men xoắn thắt chặt** (Cảm biến)	Max. 80 Nm
Phích cắm (Bộ khuếch đại)	CONH1A..	**Đánh dấu CE**	Yes
Trọng lượng			
Bộ khuếch đại	45 g		
Cảm biến	90 g		
Đai ốc	18 g		

Kích thước

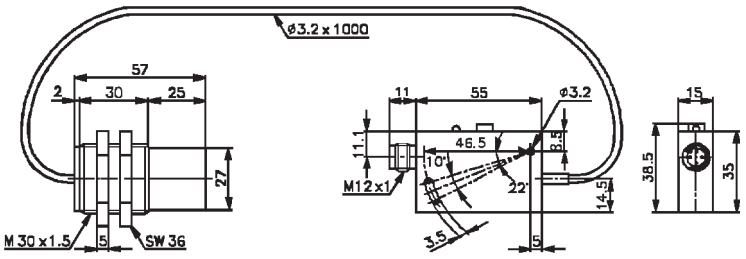

ECH 3010 .PAT-1

Gợi ý cài đặt

Để tránh nhiễu từ các đỉnh điện áp / dòng điện cảm ứng, hãy tách prox ra. chuyển đổi cáp điện từ bất kỳ cáp điện nào khác, ví dụ: động cơ, công tắc tơ hoặc cáp điện từ

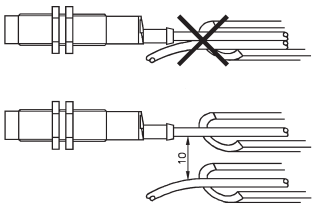

Giảm căng thẳng cáp

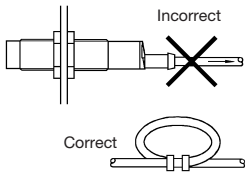

Không nên kéo cáp

Bảo vệ mặt cảm biến

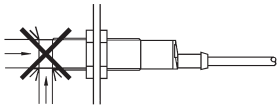

Một công tắc tiệm cận không nên đóng vai trò là công tắc cơ học

Công tắc được gắn trên vật di động

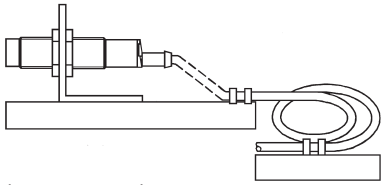

Cần tránh mọi sự uốn cong lặp đi lặp lại của cáp

Sơ đồ mạch điện

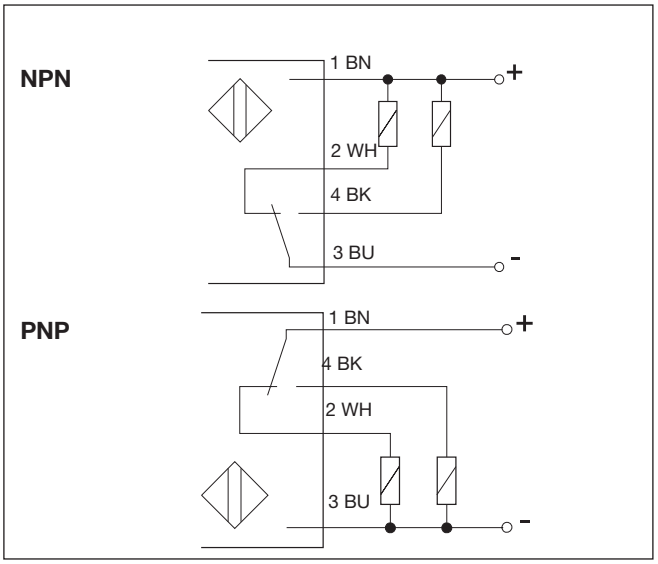

Phụ kiện

Tham khảo “Phụ kiện”, Thông tin kỹ thuật.

Nội dung giao hàng

- Công tắc tiệm cận: ECH 3010...
- 2 đai ốc
- Cái vặn vít
- Hướng dẫn cài đặt
- Đóng gói: hộp carton

Specifications are subject to change without notice (06.03.2014)